

**BỘ TÀI CHÍNH**

Số: **4048/BTC - TCCB**

V/v: tổ chức thực hiện TTLT  
số 50/2005/TTLT-BTC-BNV

**CỘNG HÒI XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2006*

**Kính gửi: Các tổ chức, đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ**

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 50/2005/TTLT-BTC-BNV ngày 15/6/2005 của Liên bộ Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục bổ nhiệm, bãi miễn, thay thế và xếp phụ cấp Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước (sau đây gọi tắt là Thông tư Liên tịch số 50/2005/TTLT-BTC-BNV), Bộ Tài chính hướng dẫn một số điểm cụ thể như sau:

**I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

Các đơn vị kế toán trong các tổ chức, đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ, gồm:

**1. Đơn vị thực hiện nhiệm vụ kế toán thu, chi Ngân sách nhà nước (NSNN) các cấp:**

**1.1 Thu, chi NSNN cấp Trung ương:** Kho bạc Nhà nước.

**1.2 Thu, chi NSNN cấp tỉnh gồm:** Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở giao dịch KBNN (gọi chung là KBNN tỉnh).

**1.3 Thu, chi NSNN cấp huyện:** Kho bạc Nhà nước quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là KBNN huyện).

**2. Các đơn vị hành chính (tổ chức công tác kế toán) theo cấp dự toán:**

**2.1 Đơn vị dự toán cấp I:** Bộ Tài chính (Bộ trưởng Bộ Tài chính là chủ tài khoản).

**2.2 Đơn vị dự toán cấp II gồm:** Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Cục Dự trữ quốc gia, Kho bạc Nhà nước và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (gọi chung là Tổng cục và Chủ tài khoản là Tổng cục trưởng).

**2.3 Đơn vị dự toán cấp III gồm:** Các đơn vị trực tiếp sử dụng kinh phí NSNN (Chủ tài khoản là Thủ trưởng các đơn vị dự toán):

**2.3.1 Tại cơ quan Bộ:** Vụ TVQT, Cục Quản lý công sản, Cục Tài chính doanh nghiệp, Cục Tin học và thống kê tài chính, Cục quản lý giá, bộ phận phía Nam của Văn phòng Bộ.

**2.3.2 Tại các Tổng cục:**

- Tổng cục Hải quan: Vụ Kế hoạch tài chính, Văn phòng Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan liên tỉnh, thành phố, các Cục thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan;

- Tổng cục Thuế: Ban TVQT, Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Cục Dự trữ quốc gia: Văn phòng Cục DTQG, DTQG khu vực;

- Kho bạc Nhà nước: Ban TVQT, KBNN tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: Văn phòng UBCKNN.

#### **2.4 Đơn vị kế toán dự toán trực thuộc:**

- Tổ Kế toán Tổng Kho trực thuộc DTQG khu vực;

- Tổ Kế toán (Tài vụ) thực hiện công tác kế toán chi tiêu nội bộ tại:

+ Chi cục Thuế cấp huyện, Đại diện TCT tại thành phố Hồ Chí Minh thuộc Tổng cục Thuế.

+ Chi cục Hải quan trực thuộc Cục Hải quan liên tỉnh, thành phố (nếu có).

- Riêng với KBNN cấp huyện do kế toán thu, chi kiêm nhiệm.

**3. Các đơn vị sự nghiệp tổ chức công tác kế toán theo cấp dự toán (chủ tài khoản là Thủ trưởng đơn vị):**

**3.1 Đơn vị dự toán cấp II:** Học viện Tài chính.

**3.2 Đơn vị dự toán cấp III:** Bao gồm các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ (trừ các đơn vị sự nghiệp thuộc Cục Tin học và thống kê tài chính, Tạp chí Thanh tra và Nhà khách Bộ); các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng cục Hải quan, Tổng cục Thuế, UBCK Nhà nước, Kho bạc Nhà nước, Cục Quản lý giá, Cục Quản lý công sản, Cục Tài chính doanh nghiệp, Cục Dự trữ quốc gia, Học viện Tài chính.

## **II. BỐ TRÍ NGƯỜI LÀM KẾ TOÁN TRƯỞNG, PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN**

**1. Các đơn vị kế toán phải bố trí người làm Kế toán trưởng, gồm:**

Các đơn vị quy định tại điểm 1; điểm 2 và điểm 3 Mục I Công văn này phải bố trí người làm Kế toán trưởng theo đúng quy định (trừ các đơn vị có khối lượng kế toán không lớn như tiết 2.4 điểm 2 Mục I)

**2. Các đơn vị kế toán được bố trí người làm Phụ trách kế toán, gồm:**

2.1 Các đơn vị kế toán quy định tại điểm 1, Mục II nếu chưa có người làm Kế toán trưởng (hoặc chưa đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Phần III Thông tư liên tịch số 50/2005/TTLT-BTC-BNV) phải bố trí người làm Phụ trách kế toán.

2.2 Các đơn vị có khối lượng kế toán không lớn nêu tại tiết 2.4 điểm 2 mục I, chỉ bố trí một người làm kế toán hoặc một người làm kế toán kiêm nhiệm, được bố trí người Phụ trách kế toán.

### **3. Quan hệ giữa Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng:**

3.1 Những đơn vị kế toán đã bỏ nhiệm Kế toán trưởng thì không bỏ nhiệm Trưởng phòng hoặc Trưởng ban kế toán. Kế toán trưởng đồng thời thực hiện các nhiệm vụ quy định cho Trưởng phòng hoặc Trưởng ban.

3.2 Các đơn vị thực hiện đồng thời các nhiệm vụ kế toán, kế hoạch, thống kê tài chính và quản trị thì Kế toán trưởng điều hành chung và không phụ trách toàn bộ các công việc này, Phó trưởng ban hoặc Phó trưởng phòng phụ trách công tác kế hoạch, thống kê tài chính, quản trị.

3.3 Ở các đơn vị kế toán mà công tác tài chính - kế toán tổ chức chung với các công việc khác như: hành chính, quản trị; tổ chức, hành chính quản trị, nếu Phó trưởng ban (hoặc phòng) trực tiếp phụ trách công tác kế toán thì được bỏ nhiệm Phụ trách kế toán.

3.4 Đối với các đơn vị có khối lượng công việc kế toán lớn (Kế toán thu, chi NSNN ở trung ương và cấp tỉnh, đơn vị kế toán cấp I, cấp II, III) có thể bỏ nhiệm Kế toán trưởng đồng thời bổ nhiệm Phó trưởng phòng (hoặc Phó trưởng ban) kế toán. Phó trưởng phòng (hoặc Phó trưởng ban) kế toán là người giúp việc cho Kế toán trưởng thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, THỦ TỤC BỎ NHIỆM KẾ TOÁN TRƯỞNG, PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN**

Công chức, viên chức được bổ nhiệm Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán phải có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Nghị định số 128/2004/NĐ-CP ngày 31/5/2004 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn một số điều của Luật kế toán áp dụng trong lĩnh vực kế toán nhà nước và quy định tại Phần III, Phần IV, Thông tư liên tịch số 50/2005/TTLT-BTC-BNV; đảm bảo nguyên tắc, quy trình, thủ tục như sau:

1. Kế toán trưởng đơn vị kế toán hoạt động thu, chi ngân sách ở cấp trung ương, cấp tỉnh, đơn vị kế toán cấp I, cấp II và Kế toán trưởng ở các đơn vị sự nghiệp phải có trình độ chuyên môn nghiệp vụ về kế toán từ đại học trở lên.

2. Các đơn vị kế toán phải bổ nhiệm Kế toán trưởng theo quy định, nếu thiếu người làm Kế toán trưởng (do chưa có người có đủ tiêu chuẩn và điều kiện để bổ nhiệm), phải bố trí người Phụ trách kế toán nhưng không được quá 1 năm tài chính, sau đó phải bổ nhiệm Kế toán trưởng.

3. Quy trình bổ nhiệm Kế toán trưởng hoặc giao Phụ trách kế toán ở đơn vị kế toán thực hiện như quy trình bổ nhiệm với cán bộ lãnh đạo cùng cấp; ngoài

ra, cần có ý kiến đánh giá, nhận xét bằng văn bản của Kế toán trưởng (hoặc Thủ trưởng - nếu chưa có Kế toán trưởng) của đơn vị kế toán cấp trên trực tiếp.

4. Thời hạn bổ nhiệm Kế toán trưởng và Phụ trách kế toán (như ở tiết 3.3, điểm 3, Mục II Công văn này) là 5 năm, thủ tục bổ nhiệm thực hiện như quy định với cán bộ lãnh đạo cùng cấp. Không hạn chế về thời gian giao Phụ trách kế toán đối với các đơn vị kế toán có khối lượng công tác hạch toán không lớn, đơn vị kế toán trực thuộc như tiết 2.2, điểm 2, Mục II Công văn này.

5. Đơn vị kế toán hoạt động thu, chi NSNN trung ương, đơn vị kế toán cấp I, cấp II lập hồ sơ trình Bộ trưởng Bộ Tài chính bổ nhiệm Kế toán trưởng; các đơn vị kế toán còn lại có trách nhiệm lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền (cấp bổ nhiệm Phó Thủ trưởng đơn vị) quyết định bổ nhiệm Kế toán trưởng hoặc giao nhiệm vụ Phụ trách kế toán.

6. Thủ tục bổ nhiệm lại thực hiện như quy trình bổ nhiệm lại với cán bộ lãnh đạo cùng cấp. Thời điểm bổ nhiệm lại tính từ thời điểm bổ nhiệm chức vụ tương đương; cấp nào bổ nhiệm Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán thì cấp đó có quyền bổ nhiệm lại, bãi miễn, thay thế kế toán trưởng, phụ trách kế toán.

#### **IV. PHỤ CẤP KẾ TOÁN TRƯỞNG, PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN**

1. Kế toán trưởng của các đơn vị kế toán quy định tại điểm 1, Mục II, tùy theo cấp dự toán của từng đơn vị được hưởng mức phụ cấp chức vụ tính bằng mức phụ cấp chức vụ của Vụ trưởng, Trưởng ban hoặc Trưởng phòng của đơn vị, cộng thêm phụ cấp trách nhiệm công việc ở mức 1, hệ số 0,1 so với lương tối thiểu.

2. Phụ trách kế toán của các đơn vị kế toán quy định tại điểm 2, Mục II được hưởng mức phụ cấp chức vụ của Trưởng ban hoặc Trưởng phòng của đơn vị.

3. Kế toán trưởng của đơn vị KBNN cấp huyện không có tổ chức phòng được hưởng mức phụ cấp chức vụ tính bằng mức phụ cấp chức vụ của Tổ trưởng đơn vị cấp huyện tương đương theo quy định Thông tư số 22/2005/TT-BTC ngày 30/3/2005 của Bộ Tài chính về phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các tổ chức chuyên ngành thuộc Bộ Tài chính (hệ số 0,2), cộng thêm phụ cấp trách nhiệm công việc kế toán ở mức 1, hệ số 0,1 so với lương tối thiểu.

4. Đối với người được bố trí Phụ trách kế toán của các đơn vị kế toán thu, chi NSNN thuộc KBNN cấp huyện không có tổ chức phòng được hưởng mức phụ cấp chức vụ hệ số 0,2.

5. Phụ trách kế toán tại đơn vị kế toán dự toán trực thuộc của Tổng kho thuộc Cục Dự trữ quốc gia khu vực, Phụ trách kế toán chi tiêu nội bộ tại Chi cục Thuế cấp huyện, Đại diện TCT tại TP Hồ Chí Minh thuộc tổ chức của Tổng cục Thuế, Chi cục Hải quan trực thuộc Cục Hải quan liên tỉnh, thành phố (nếu có) được hưởng mức phụ cấp chức vụ của Tổ trưởng của đơn vị (hệ số 0,2) theo quy

định Thông tư số 22/2005/TT-BTC ngày 30/3/2005 của Bộ Tài chính về phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các tổ chức chuyên ngành thuộc Bộ Tài chính.

#### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm Kế toán trưởng, giao Phụ trách kế toán theo quy định tại Mục III, Công văn này; các đơn vị kế toán hiện có Trưởng Ban, Trưởng Phòng kế toán tiến hành xem xét, nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì bổ nhiệm Kế toán trưởng (cần bổ sung ý kiến đánh giá, nhận xét bằng văn bản của Kế toán trưởng đơn vị kế toán cấp trên trực tiếp); nếu chưa đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì giao Phụ trách kế toán. Phụ cấp chức vụ Kế toán trưởng, Phụ trách kế toán được tính kể từ ngày bổ nhiệm.

Đối với các trường hợp đã được bổ nhiệm Kế toán trưởng hoặc giao Phụ trách kế toán theo quy định của Nhà nước trước ngày Thông tư liên tịch số 50/2005/TTLT-BTC-BNV có hiệu lực thì được hưởng phụ cấp chức vụ và trách nhiệm Kế toán trưởng hoặc Phụ trách kế toán kể từ ngày Thông tư liên tịch số 50/2005/TTLT-BTC-BNV có hiệu lực.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Bộ (Vụ Tổ chức cán bộ) để xem xét, giải quyết. /

#### Nơi nhận:

- Các đơn vị, tổ chức HC, SN thuộc Bộ;
- Lưu VT, TCCB.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG  
  
Trần Văn Tá

09511870